

Số: 194 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 17 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Nhà ở số 27/2023/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 567/TTr-SNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2025 và thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 351/BC-STP ngày 14 tháng 9 năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2025.

2. Bãi bỏ toàn bộ và một phần các Quyết định sau:

a) Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Bãi bỏ Điều 8 Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Xây dựng, NNMT, Tư pháp;
- Cục KTVB và QLXLVPHC -Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Xây dựng, NNMT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TPHP;
- UBMTTQVN TP;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Báo&PTTH HP, CĐ ANHP;
- Công báo TP, Công TTĐT TP;
- Các Phòng: NNMT, XDCT, NC, NVKTGS;
- Lưu: VT, P.T.Đức.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Châu

QUY CHẾ

Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 194/2025/QĐ-UBND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết khoản 2 Điều 120 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15 về nhiệm vụ, trách nhiệm phối hợp trong việc cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận) và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu, Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Cơ quan quản lý nhà ở: Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu.

3. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc cung cấp thông tin về nhà ở.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở

1. Chính xác, kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và đúng quy định pháp luật.

2. Thống nhất thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở.

Điều 4. Các nhiệm vụ phối hợp

1. Khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 và theo đề nghị của cơ quan quản lý nhà ở để thiết lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở.



2. Cơ quan quản lý nhà ở phối hợp tiếp nhận thông tin về nhà ở do cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cung cấp theo Quy chế này để quản lý và lưu trữ hồ sơ nhà ở.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Cung cấp thông tin về nhà ở thực hiện theo hình thức: Gửi thông tin, dữ liệu bằng tập tin điện tử qua hệ thống quản lý văn bản điện tử (địa chỉ: [http://www.qlvb.hpnet.vn](http://www qlvb.hpnet.vn)); địa chỉ email hoặc bằng văn bản, tài liệu có xác nhận đóng dấu của cơ quan làm thủ tục cấp giấy chứng nhận cho cơ quan quản lý nhà ở.

2. Thời hạn cung cấp thông tin: quy định tại mục 5 Phần VI Phụ lục I kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

1. Sở Xây dựng:

a) Tiếp nhận thông tin về nhà ở từ cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai để thiết lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 4 Quy chế này.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu, Văn phòng Đăng ký đất đai; các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai xác định, xác nhận các thông tin về nhà ở khi cơ quan cấp Giấy chứng nhận yêu cầu.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu thuộc thẩm quyền cho Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai thuộc thẩm quyền cho Sở Xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

3. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu: chỉ đạo Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu tiếp nhận, lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này và luân chuyển hồ sơ cấp giấy chứng nhận lần đầu về các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

4. Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng

nhận, đăng ký biến động đất đai thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý hồ sơ địa chính cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu quy định tại khoản 1 Điều 4 Quy chế này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng cùng với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị các phường, Phòng Kinh tế các xã, đặc khu, Văn phòng Đăng ký đất đai, các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

